

DC870
H527T

ẢNH

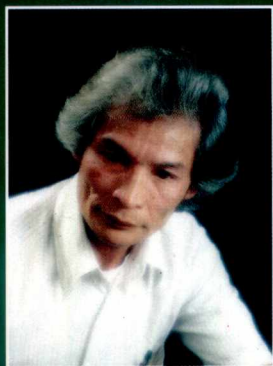
Huyền thoại

Thác Yang Bay

Truyện thơ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



LÊ BÁ CẢNH
(*Tùng Nguyên*)

- Sinh ngày 19/12/1941
- Quê: Thôn Thạch Bàn, xã An Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình.
- Đại tá Quân đội Nhân dân Việt Nam
- Hội viên Hội Văn học Nghệ thuật Lâm Đồng

LÊ BÁ CẢNH

Thư viện tỉnh Lâm Đồng

DC. 477



Huyền thoại

Thác Yang Bay

Truyện thơ

SỞ VĂN HÓA - THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THƯ VIỆN TỈNH LÂM ĐỒNG

PHÒNG ĐỊA CHỈ

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN VIỆT NAM
HÀ NỘI - 2008

Kính tặng:

Cán bộ, Nhân dân tỉnh Khánh Hòa – Nha Trang,
Tổng Công ty Khánh Việt, Công viên Du lịch
Yang Bay và du khách khắp mọi miền đất nước.

*Hãy cùng bầu rượu, túi thơ
Tìm vào thướt tha ngoạn bên bờ Yang Bay
Ngắm nhìn thác bạc, trời mây
Mảnh đất lịch sử bao ngày hiển linh.*

*Hoá thân vào một chuyện tình
Dày công khơi mạch ẩn chìm bấy nay
Quặng thô đã được đưa mài
Kính dâng đất nước một bài tình ca.*

Lời ngỏ

Có người cho rằng các ông nhà văn, nhà thơ chỉ toàn bịa! Cái gì cũng có thể biến thành truyền thuyết, sự tích, huyền thoại... Cách nói vô tình đó có thể gây phản cảm, do dự cho một số người cầm bút không muốn sáng tạo tiếp.

Thực tế cuộc sống cho thấy: “Không có con người thì vũ trụ và vạn vật vốn dĩ đều không có khái niệm tồn tại. Mọi sự tích, chuyện kể, truyền thuyết, huyền thoại đều do con người sáng tạo nên...”

Mỗi sự vật, mỗi hiện tượng tự nhiên đều có nguồn gốc của nó, nhất là đứng trước vũ trụ bao la, thiên nhiên hùng vĩ kỳ bí mỗi người hiểu một cách, khó có thể tìm ra những lời giải thích thỏa đáng, phải chăng đó là điểm khởi phát cho mạch nguồn huyền thoại để cho các nhà văn, nhà thơ sáng tạo.

Kho tàng chuyện cổ tích của chúng ta vô cùng phong phú được truyền tụng từ đời này qua đời khác, đã góp phần nâng cao lòng tự tôn dân tộc, giúp giáo dục các thế hệ nối tiếp sống có

trách nhiệm, sống có nghĩa, có nhân hơn. Để con người có thêm niềm tin vào những điều tốt đẹp, điều thiện để làm, điều ác để tránh, bởi những hiểm họa từ thiên nhiên và cả từ con người có thể bất ngờ ập đến bất cứ lúc nào.

Đã là Huyền thoại, Truyền thuyết, kể lại chuyện xưa... thì không thể tránh khỏi yếu tố hoang đường, kỳ bí, phò trợ của thần linh. Nhằm giải thích những hiện tượng bí hiểm mà con người chưa lý giải được.

Với quan điểm đó, tôi đã mạnh dạn sáng tạo mong được góp tiếng nói của mình vào đó. Còn đứng được hay không là tùy thuộc vào chất lượng của tác phẩm. Công chúng và thời gian là người thầy nghiêm khắc và công bằng nhất sẽ thẩm định và thanh lọc.

Chỉ biết rằng, để hoàn thành công việc vô cùng khó khăn này, tôi đã phải hoá thân vào từng số phận của nhân vật với tất cả tâm huyết và trách nhiệm của mình Xin gửi đến quý độc giả tác phẩm mới, một thiên tình sử đó là Huyền thoại thác Yang Bay..

Tác giả

Nha Trang - 2008

Truyện thuyết Yang Bay

Chung quanh thác Yang Bay từ xưa đến giờ đã có rất nhiều chuyện kể do dân gian sáng tạo nên, có nhiều chuyện kể, sự tích mang đậm màu sắc huyền thoại, kỳ bí, hoang đường...

Đáng chú ý nhất có lẽ là chuyện kể về một thiên tình sử bi thương, đầy nước mắt mà con người phải gánh chịu do quy luật khắc nghiệt của thiên nhiên và sự đấu tranh quyết liệt để sinh tồn nòi giống và phát triển của loài người.

Chuyện kể rằng, ngày xưa – xưa lắm, ở trên dãy núi Gia Kang thuộc xã Khánh Phú, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa có một mỏm núi rất bằng phẳng. Ở đó có rất nhiều tảng đá nhẵn và phẳng như những bàn cờ. Thời đó, nhà trời và trần gian rất gần nhau nên Ngọc Hoàng và các nàng tiên trên thượng giới thường xuống đây dạo chơi, vui đùa, thưởng lãm sắc hoa núi, mở tiệc múa hát, uống rượu, đánh cờ trong những dịp đầu xuân.

Trong đoàn có một nàng Tiên Út luôn được cưng chiều nên thường làm theo ý mình, có khi ngoài ý muốn của vua cha. Cô thường tách ra một mình, cải trang thành thôn nữ để đi vào các thôn bản và được ông bà Cau Phú nhận làm con nuôi. Ngày ngày, nàng Tiên Út luôn tìm hiểu cùng sinh hoạt và lao động, hòa đồng với dân chúng. Thời gian trôi qua nàng Tiên Út đã có cảm tình và đem lòng yêu quý một chàng trai trong bản tên là Cau Sơn. Ngọc Hoàng biết chuyện nên tìm mọi cách để đưa nàng Tiên Út trở về tiên giới nhưng nàng Tiên Út vẫn không chịu về.

Ngọc Hoàng tức giận bèn hoá phép biến chàng Cau Sơn thành đá để dễ bề kéo nàng Tiên Út về trời. Nhưng nàng vẫn nhất quyết ở lại để canh giữ tượng chồng, hái rau, bắt cá qua ngày và nuôi con khôn lớn.

Ngọc Hoàng cho rằng trần gian dám giữ nàng Tiên Út ở lại làm dâu con, nên đã ra tay trừng phạt, bằng cách ngăn cấm không cho một giọt nước nào rơi xuống trần gian.

Cuộc sống của muôn loài đang yên bình thì trời làm nắng hạn, tất cả sông suối, hồ ao đều khô cạn, cuộc sống muôn loài bị đe dọa. Các loài

muông thú bèn tập hợp nhau lại, quyết đi tìm nguồn nước để cứu muôn loài bằng cách đào các hố, khoét sâu vào lòng đất. Những đàn voi với chiếc vòi dài và cặp ngà khỏe ra sức đào những hố vừa rộng, vừa sâu. Hổ, báo với đôi chân khỏe và móng vuốt sắc nhọn đã cùng với các loài thú khác cũng đào được rất nhiều hố lớn nhỏ, nhưng vẫn không tìm được một giọt nước. Rất nhiều con thú bị kiệt sức vì đói khát mà chết, xác của chúng nằm rải rác trong các thung lũng và triền đồi.

Đang lúc hoang mang và thất vọng, bỗng nhiên có hai mẹ con nhà cóc xuất hiện, mẹ con nhà cóc hứa với muôn loài sẽ tìm và lấy được nước từ trên trời. Các loài thú không tin nhưng mẹ con nhà cóc vẫn quyết và kiên trì theo cách của mình.

Từ đó, ngày ngày cóc mẹ cứ nhảy qua những cái hố mà các loài thú đã đào, vừa nhảy vừa kêu những tiếng kêu ai oán và nghiêng răng ken két đến khi hơi tàn lực kiệt mà chết, đầu vẫn hướng lên trời như vẫn tiếp tục kêu than oán trách. Cóc con chờ mãi không thấy mẹ về cũng kêu khóc thảm thiết rồi cũng chết theo mẹ.

Khi biết được chuyện này Ngọc Hoàng vô cùng ân hận và cảm động trước tấm lòng chung thủy của nàng Tiên Út, sự hy sinh của hai mẹ con nhà cóc, cũng như cái chết của muôn loài nên đã cho mưa xuống suốt bốn mươi chín ngày đêm. Nước tràn về lấp đầy các hố lớn nhỏ mà các loài đã đào rồi tràn xuống tạo nên hai dòng thác. Thác lớn chảy xuống chỗ cóc mẹ nằm, còn thác nhỏ là nơi cóc con nằm, nước chảy chạm vào xác hai mẹ con nhà Cóc làm cho chúng lớn lên hàng vạn lần và hóa thành đá. Nước chạm vào tượng đá của chàng Cau Sơn đã làm cho chàng sống lại và được đoàn tụ với mẹ con nàng Tiên Út.

Để tưởng nhớ đến mẹ con nhà cóc và muôn loài, người đời đã đặt tên cho thác lớn là Yang Bay (nước trời), thác nhỏ là Yang Khang (con trời) và thác Ho Cho (thác mẹ). Ở cuối ngọn thác do địa hình nên đã phân nhánh, chia dòng chảy của thác thành hai. Đặc biệt, có một dòng được hòa với nguồn nước khoáng nóng có nhiệt độ cao hơn bình thường. Người ta ví hai dòng nước một nóng, một lạnh như hai dòng sữa mẹ. Từ lâu, người dân quanh vùng khi có bệnh thường đến thác Ho Cho để tắm vì nguồn nước khoáng nóng

có thể chữa được rất nhiều bệnh, nhất là các bệnh phong thấp, suy nhược cơ thể, bệnh ngoài da. Do trí tưởng tượng phong phú cho nên người đời cho rằng ở nơi có nguồn nước khoáng nóng là do nàng tiên Út công con đi qua, dừng lại lấy đá kê làm bếp, dùng nước trời mang theo để nấu cơm nên mới sinh ra dòng nước khoáng nóng.

Hiện nay, du khách khắp miền đến tham quan có thể thấy được rất nhiều hồ lớn nhỏ ở cả hai dòng thác với rất nhiều tên gọi như hồ Voi đầm , hồ Báo gầm ... và đặc biệt có hai tảng đá rất giống dáng hình hai con cóc vẫn mãi đứng đó như những chứng tích của một thời hạn hán khốc liệt, tiếp tục canh giữ cho nguồn nước luôn tràn đầy suốt bốn mùa mưa nắng .

Cứ vào khoảng tháng 10, tháng 11 hàng năm, khi những cơn mưa lớn đổ về lẫn trong tiếng thác vọng âm ào, ta nghe như có tiếng gầm réo của muôn loài và tiếng kêu ai oán của hai mẹ con nhà cóc đã một thời làm rung động đến thiên đình.

Yang Bay, Khánh Hoà 2006-2008
LÊ CÔNG RA – NGUYỄN PHI TRƯỜNG
VÀ TÙNG NGUYỄN
Sưu tầm - biên soạn

PHẦN I

Huyền thoại thác Yang Bay

Mở đầu

Khánh Hòa mảnh đất kiên trinh
Bao năm khói lửa chiến chinh dạn dày
Người thuần hậu vốn xưa nay
Biển giàu tôm cá, đất đầy trái hoa.
Núi non gấm vóc lụa là
Trầm hương nức tiếng, thi ca trữ tình.

Từng qua bom đạn Hồi sinh
Phố phường khởi sắc, dân tình an Khang
Du lịch đang mở sổ vàng
10- Bốn phương về với Nha Trang- Khánh Hòa.

Biển trời mây nước bao la
Vịnh xanh sóng biếc sáng lòe nắng mai
Hòn Chồng, hòn Thị, hòn Tai...
Tháp Bà kỳ tích, lâu đài nguy nga
Kho tàng sự tích quê nhà
Dân gian truyền khẩu, tinh hoa đất này.

Dựa vào truyền thuyết sơ khai
Dựa vào chuyện kể từ ngày hoang nhiên
Thực, hư cũng đã lưu truyền
20- Xin làm sống lại một thiên sử tình.

Sự tích không phải trời sinh
Do người sáng tạo, tự mình làm ra
Công trình, nhạc, họa, thơ ca
Tri thức nhân loại giao hòa lân bang.

❶ Trên đỉnh núi Gia Kang

Tục truyền trên đỉnh Gia Kang
Ngày xưa thường có những nàng Tiên Nga
Từ trong điện ngọc, tháp ngà
Từ trên thượng giới tiên sa xuống trần.

Thường là trong dịp đầu xuân
30- Ngày Rằm mỗi tháng một lần dạo chơi
Xưa kia đất vốn liền trời
Dương gian, thượng giới sống đời bên nhau.

Từng vầng mây xấp trắng phau
Ứng hồng như giải lụa đào vây quanh
Dưới chân suối mát đất lành
Hoa thơm cỏ lạ bức tranh muôn hình.

Cây cổ đại, rừng nguyên sinh
Dòng sông uốn lượn, đá ghềnh nhấp nhô
Nước non như tấm họa đồ
40- Đỉnh cao phẳng tựa bàn cờ lạ thay!

Ngọc Hoàng từng xuống nơi đây
Dạo vườn hoa núi, sุม vầy nội cung
Trầm hương thoang thoang một vùng
Kỳ nam thơm lừng chín tầng mây xanh.

Trời cho bao cửa để dành
Thêm giàu trăm họ, thiện, lành dân quê
Nông, ngư buôn bán trăm nghề
Xóm phường phồn thịnh, sơn khê an hoà.

Gót tiên thưởng lãm sắc hoa
50- Đánh cờ, chuốc rượu, uống trà cánh sen
Đỉnh đêm tỏa sáng ánh đèn
Nghệ thường⁽¹⁾ dạo khúc, sáo khèn ngân nga.

⁽¹⁾ Theo trí tưởng tượng của dân gian và tục truyền thì đây là điệu múa của các tiên nữ trong những lúc hội hè.

② Nàng Tiên Út hoá thân thành cô thôn nữ và quyết ở lại lấy chồng trần gian.

Có nàng Tiên Út kiều xa
Tươi xinh như một đoá hoa hải đường
Thường hay lên xuống đồi nương
Lân la tìm đến dân thường dạo chơi.

Giả trang cho giống mọi người
Au Kang⁽¹⁾ yếm vải, váy sồi dân gian
Dải khăn dài, trắng vắt ngang
60- Cũng gùi, cũng đội⁽²⁾ như nàng chân quê.

SỞ VĂN HOÁ - THỂ THAO VÀ TDTT
THƯ VIỆN TỈNH LÂM ĐỒNG

PHÒNG ĐỊA CH

(1) Au Kang: là áo (tiếng dân tộc RagLay)

(2) Phụ nữ nông thôn thường hay đội trên đầu kể cả những vật nặng như thóc, gạo, củi, nước... không cần vịn tay mà lúc đi vẫn không đổ.

ĐC 248/15
ĐC 477/15

Rạng ngày xuống bản học nghề
Mặt trời tắt nắng lại về Gia Kang
Tự tay dệt được chăn màn
Kéo bông, xe sợi, chăm ngoan mọi điều.

Học nấu nướng, học may thêu
Kết thân với cả ngư, tiều, nông, tang ⁽¹⁾
Vốn hay học, lại chăm làm
Gặp người cơ nhờ hỏi han sớm chiều.

Út Tiên vừa tuổi chớm yêu
70- Thông minh, sắc sảo, yêu kiều mảnh mai
Từ trong khuê các trang đài
Làm sao để bớt vẻ ngoài xa hoa.

⁽¹⁾ Người chăn tằm, dệt lụa .

Một ly sớ sẩy thôi là
Phơi bày chân tướng ai mà dám tin
Vừa biến hóa, vừa nấu mình
Lỡ ngơ sẽ lộ nguyên hình như chơi!

Dân gian xét nét sự đời
Ganh ăn, giành ở, ghét người tài hoa
Gán cho đủ loại ma tà
80- Để rồi cấm cửa, đuổi ra ngoài đồng!

Thế là không lại hoàn không
Bỗng dưng đổ biển, đổ sông phí hoài
Có khi vạ gió tai bay
Công lao rồi cũng có ngày đi tong!

Út Tiên lòng tự nhủ lòng
Kiên trì, nhẫn nại mới mong lâu bền
Chẳng màng trở lại làm Tiên
Cố tìm cho được người hiền trần gian.

Hạnh phúc đầm ấm nồng nàn
90- Chỉ nơi trần thế, xóm làng bình yên
Nếu mà về lại cỏi Tiên
Lại vào cung cấm, vào miễu hủ không.

Quanh năm quạnh quẽ thư phòng
Nội cung nghiêm cẩn, khó lòng vào ra
Chị em Tiên dầu ruột rà
Út làm Út chịu, ai mà dám bênh!

Bước đi đã trót, thôi đành
Tâm linh mách bảo yển oanh dương trần
Cũng liều một bước với thân
100- Thoát vòng cung cấm, bao lần ước mong.

③ *Út Tiên được ông bà
Cau Phú nhận làm con nuôi
và những phong tục lễ tết
ở trần gian.*

Dưới chân suối Tía, mây hồng
Một vùng nương rẫy trỉa trồng lúa ngô
Chòi nương chặt lẫm, đầy bồ
Dân cư an lạc bên bờ sông Giang.

Đầu nguồn rẫy mãi Khánh Nam
Nối về Khánh Phú, kéo sang Cầu Bà
Bạt ngàn chuối, mía, trái hoa
Một vùng gió thuận, mưa hòa bình yên.

Ngược xuôi giao hảo khắp miền
110- Mây giang⁽¹⁾ xuống biển, cá lên tận nguồn
Người bán lẻ, kẻ bán buôn
Tết về nhịp nhịp xóm thôn hợp quần.

Út Tiên do dự, phân vân
Ông bà Cau Phú rất cần con nuôi
Cầu may, ước được, ơn trời
Út Tiên được nhận làm người nội thân.

"Rằng con lưu lạc phong trần
Tìm nơi nương nấu, bớt phần xót xa
Cảm ơn lòng tốt ông bà
Tự xưng danh tánh gọi là - Út Lan"

*

(1) Giang: họ tre nửa dùng chẻ lạt gói bánh chưng

Bên nhà Tổ mẫu ⁽¹⁾ mừng xuân
Đầu khôn ⁽²⁾ khởi xướng-Rượu cần, ché, chiêng
Cúng trâu, gà, lợn, gạo tiền
Chủ nhang ⁽³⁾ khấn bậc Tiên hiền Thần linh.

Tiệc vui múa hát linh đình
Canh bồi, cơm cái, tượng hình cườm treo ⁽⁴⁾
Dầu xa, dù ngật, dù nghèo
Ba ngày Tết, cũng cố theo kịp làng.

⁽¹⁾ Ngôi nhà chung nơi hội họp, thờ cúng của bản làng

⁽²⁾ Người đứng đầu làng buôn- người già

⁽³⁾ Chủ một gia đình, một tộc họ, cũng có thể là thầy cúng

⁽⁴⁾ Canh bồi, cơm cái: hai lễ vật truyền thống luôn phải có để cúng ông bà, tổ tiên và thần linh. Ở trên cây nêu thường treo chuỗi cườm nhiều màu sắc, nhiều kích cỡ tượng trưng cho nhiều gié lúa, giống lúa.

Tết xong tiếp hội mùa sang
130- Út Lan háo hức rộn ràng hội quê
Mải vui quên chẳng chịu về
Dịp may cũng trở ngón nghề thanh cao.

Cũng nâng chuốc chén rượu đào
Cũng say múa hát, cũng trao chỉ hồng
Kiềng đeo cổ, tai đeo bông
Xiêm y rực rỡ, hương xông ngạt ngào.

④ *Mối tình của nàng Tiên Út và chàng trai Cau Sơn*

Chập chùng núi thấp rừng cao
Khánh hòa - Khánh Vĩnh nơi nào cũng xuân
Nông, Ngư, nghề nghiệp chuyên cần
140- Bên nhau sum họp quây quần sớm hôm.

Có chàng trai trẻ Cau Sơn
Tướng tình nom cũng khác hơn mọi người
Lên rừng, xuống biển, ra khơi
Ngao du khắp xứ, thành thơ một mình.

Đã từng vào chốn tử sinh
Cùng dân chống giặc giữ gìn làng quê
Kiếm cung thạo, vững nghiệp nghề
Rẫy nương tươi tốt, mọi bề giỏi dang.

Một hôm trong buổi hội làng
150- Út Lan nom thấy xốn xang cõi lòng
Sóng tình dội mãi vào trong
Long lanh ánh mắt, ửng hồng má xuân.

Út Lan lòng dạ bồn thần
Đêm mơ, ngày tưởng, mộng gần, ước xa
Ước chi về được một nhà
Người trần, tiên giới khó mà hợp hoan.

Duyên trần lắm nỗi đa đoan
Mấy lần đêm trắng, mấy hàng lệ sa
Trong vòng lễ giáo, đạo nhà
160- Càng thêm lo sợ vua cha thánh thần!

*

Đông về, lại tiếp đến Xuân
Út Lan có dịp được gần Cau Sơn
Ai hay chớp bể, mưa nguồn
Ái tình- Tiếng sét dập dồn phong ba.

Khoảng cách đã được xóa nhòa
Phút giây ngưng ngậm cũng qua dễ dàng
Cau Sơn do dự, hoang mang
Chẳng dám yêu, sợ nhờ hàng người ta
Vốn hiền, chẳng phải trắng hoa
170- Tính tình cẩn trọng ngấm xa, nghĩ gần.

Đắn đo giữ thể, phòng thân
Sợ mang tiếng, sợ nhân quần cười chê
Ngỗ ngang tỏ rối trăm bề
Nghĩ mình thân phận đất quê nghèo hèn.

Vội vàng, hấp tấp không nên
Lập thân nghèo của, ít tiền, lại xa
Cưới cheo, lệ nước, phép nhà
Phải đâu chuyện dễ như là khói mây.

*

Út Lan từ mấy hôm rày
180- Lướt gương biếng trễ, chân tay rã rời
Mối mai giữ tiếng im hơi
Nôn nao trong dạ, bồi hồi đợi trông.

Vào ra như đốt lửa lòng
Cay xè hai mắt, nhạt hồng má xuân
Thần linh cũng khéo chuyển vần
Hướng cho đôi trẻ xích gần lại nhau.

Còn đang ruột héo, gan sầu
Tình cờ bên bến sông Cau hữu tình
Sánh vai dưới khóm trúc xinh
190- Cám ơn trời Phật, thần linh nhân từ.

Mối hay quy luật bù trừ
Bỏ ngày cô cút, dặt dừ bấy lâu
Đôi bên ý hợp tâm đầu
Lửa duyên nồng thắm, dặt dào tình chung.

Bản trên, làng dưới đến mừng
Chúc cho đôi lứa, tơ hồng kết duyên
Hương trầm khấn nguyện Hoàng Thiên
Cũng là kính cáo thần linh, ông bà.

Lòng thành dâng cúng mẹ cha
200- Dọn về bếp mới (1) bên nhà mẹ nuôi
"Trai lành", "gái trắng"(2) kết đôi
Giữ gìn khuôn phép, sáng ngời gương trong.

(1) Theo tục lệ của người dân tộc Raglay thì vợ chồng mới cưới phải lập một khuôn bếp mới trong nhà bố mẹ vợ (theo chế độ mẫu hệ)

(2) Trai gái không được quan hệ tình dục trước lúc cưới, mới được gọi là "trai lành" "gái trắng", mới được phép vào ở nhà bố mẹ vợ.

Ngày đêm quán quýt bên lòng
Da ngà, mắt ngọc, môi hồng hiến trao
Sức xuân nhựt sống dâng trào
Nguồn ân thỏa chí ước ao bấy chầy.

Tuyết lê, khoe hạnh ngất ngây
Mùi hương tiên giới đắm say côi trần
Khi trong mê mẩn tâm thần
210- Khi ngoài bể ái toàn thân phiêu bồng
Ngỡ mình lơ lững tầng không
Nào hay hạ giới động phòng chúa xuân.

Nét ăn, nếp ở quen dần
Ngày ngày nương rẫy ân cần bên nhau
Hội xuân trước, Tết xuân sau
Mặn nồng hương lửa - trai đầu vừa sinh.

*

Cau Sơn một dạ chung tình
Cứ đình ninh nghĩ vợ mình chân quê
Đâu hay tiên giới hiện về
220- út: Lan cảm thấy khó bề giữ yên.

Sợ rằng từ các chị tiên
Tấu lên với đấng Hoàng thiên sự tình
Nghĩ càng thêm hãi, thêm kinh
Có ngày sấm sét lôi đình chẳng chơi!

5 *Mảnh đất giàu đẹp của
Khánh Hòa dưới con mắt thường
lãm của Ngọc Hoàng trong dịp
xuống thăm trần thế đầu năm và
tình cờ biết chuyện nàng tiên Út
lấy chồng và ở lại trần gian nên
vô cùng giận dữ.*

Đầu năm là dịp nhà trời
Cùng chư tiên xuống thăm chơi cõi trần
Mang theo cả hộ vệ quân
Vi hành thưởng lãm sắc xuân núi đồi.

Ngọc Hoàng dạo gót thanh thời
230- Phóng tầm mắt giữa xa khơi nghìn trùng
Đảo xanh, biển bạc sóng lừng
Nhập nhô đồi núi một vùng bao la.

Nắng lên phố chợ sáng loà
Dân cư tấp nập, nhà nhà chen nhau
Hoa thơm, cỏ lạ muôn màu
Ruộng đồng ngô lúa, bò trâu nường đôi.

Thuyền ghe vào lộng, ra khơi
Lưới, dăng giăng mắc biển trời mênh mang
Hương đất, hương biển nồng nàn
240 - Dừa xanh ven lộ, cát vàng cửa sông.

Từ Đại Lãnh đến Thịnh Đồng
Hòn Tre, hòn Gốm một vùng nông, ngư
Hòn Lao, hòn Thị, Nha Phu
Vịnh xanh sóng lặng, sương mù vừa tan.

Dập đầu lễ hội mùa sang
Mừng Xuân đón Tết rộn ràng nơi nơi
Đường quê cờ phướn rợp trời
Trống chiêng trầm bổng, người người hân hoan.

*

Thoáng trông tâm trạng Ngọc Hoàng
250- Như đang tư lự, lo toan chuyện gì
Bèn cho gọi những tiên nhi
Hỏi sao Tiên Út không đi chuyến này?

Chị Tiên vội tấu trình ngay
Rằng nàng Tiên Út thường hay xuống trần
Hình như Út đã thành thân
Với người hạ giới thường dân Khánh Hòa

Ngọc Hoàng chỉ mới nghe qua
Trong lòng đã nổi phong ba sóng trào
Triệu ngay Bắc Đẩu, Nam Tào

260 - Thiên Lôi sấm sét từ cao giáng trần!

Ào ào giá vũ đẳng vân
Cứ tuân nghiêm lệnh, ba quân thi hành
Họa từ trên mãi cao xanh
Phận người nhỏ bé thấp hèn chịu oan!

⑥ Ngọc Hoàng sai thiên binh
trùng phạt trần gian và chàng
Cau Sơn vì họ dám giữ
nàng Tiên Út & lại làm dâu con.

Cau Sơn cùng với Út Lan
Đang trong hạnh phúc nồng nàn lửa đôi
Ngây thơ đâu biết mệnh trời
Tai bay vạ gió, hỡi ôi cuộc tình!

Chớp ran, sấm động thất kinh
270- Biết ai che chở cho mình - biết ai?
Út Lan xây xẩm mặt mày
Bốn bề lửa bốc từ ngoài vào trong!

Bồng con thoát vội khỏi vòng
Út Lan ngoái lại vào trong cửa nhà
Than ôi cả mẹ và cha
Thầy đều bị cháy, tiếng la dậy trời!

Kêu Cau Sơn nữa hỡi ôi
Ra sức dập lửa nhưng rồi bó tay
Thiên Lôi hóa phép - thương thay
280- Chàng thành tượng đá đứng ngay giữa vườn!

Quần thần hóa được Cau Sơn
Bèn mời Tiên Út cùng con về trời
Dỗ ngon dỗ ngọt hết lời
Út Tiên nhất quyết không rời dương gian!

Vì ta chẳng chịu thác oan
Quyết thể trợn đạo tào khang với người
Nổi đau biết thuở nào nguôi
Đêm ngày than khóc quanh nơi tượng chồng.

Một mình đêm ngọn đèn chong
290 - Ngỡ ai xát muối vào lòng năm canh
Cửa nhà thiêu đốt tan tành
Vạ lây thêm những dân lành chịu oan!

*

Cho rằng cũng tại dương gian
Giữ nàng Tiên Út để làm dâu con
Ngọc Hoàng sinh chuyện giận hờn
Cùng thần Hạng Hán nổi cơn lôi đình.

Bèn sai các đấng thần linh
Hô phong hoán vũ động kinh muôn loài
Lệnh truyền cấm lửa từ nay
300- Dưới trên phong tỏa, trong ngoài bủa vây!

Bổng dưng như bị lưu đày
Lỡ làng một kiếp, đắng cay cuộc tình
Chưa tròn hương lửa ba sinh (1)
Bổng đâu thoáng chốc tan tành khói mây!

(1) Người xưa cho rằng: Lời thề nguyện có ứng nghiệm đến 3 kiếp: Kiếp trước, kiếp này và kiếp sau.

⑦ *Nạn hạn hàn khốc liệt suốt
mấy năm trời đã gây ra bao tang
tóc cho muôn loài ở trần gian.*

Thế là vạ gió tai bay
Trời thiêu luôn cả xứ này - khổ chưa!
Mấy năm không một giọt mưa
Gió đêm nóng bức, nắng trưa oi nồng!

Lửa trời từ chín tầng không
310- Đốt thiêu rừng núi ruộng đồng tro than
Dân cứ điêu đứng cơ hàn
Tiếng kêu dậy đất, lời than tận trời!

Mặt đất khô khát hơi ôi
Chim chóc rã cánh, nường đôi lợm tanh
Sông, hồ, suối bốc khói xanh
Bản làng cháy sém, đá thành bột vôi!

Nắng nung thiêu đốt mầm chồi
Làn da bỏng rát, đứng ngồi không yên
Tiếng than ai oán khắp miền
320- Cóc kêu vang động tận trên thiên đình!

Mặt đất khát, trời lặng thinh
Coi như chẳng có chuyện tình dương gian
Mặt nàng Tiên Út khóc than
Mặt dân tình chịu muôn vàn đắng cay!

Ngắm câu đất phật, trời đầy
Phận người thấp bé lắt lay ở đời
Bản làng xơ xác, tả tơi
Các loài muông thú xác phơi bạt ngàn!

Khắp vùng dậy tiếng kêu than
330- Oán trời, oán đất, oán nàng Út tiên
Tưởng là Tiên, Phật, Thánh hiền
Ngờ đâu thấy trước nhãn tiền - Quỷ Ma!

⑧ *Chuyện Cóc kiện trời và sự
đấu tranh quyết liệt của muôn
loài để khắc phục hạn hán,
bảo vệ sự sống.*

Có ông Bạch Tượng một ngà
Đầu đàn voi núi, voi nhà xưa nay
Đứng ra tập hợp muôn loài
Nào là hổ, gấu, hươu nai, khỉ bầy.

Cùng nhau nhổ gốc, bật cây
Đào đất, bầy đá hết ngày sang đêm
Cố tìm khơi mạch nước lên
340- Cứu nguy đừng để chết thêm giống nòi.

Hầm to của những đàn voi
Hố vừa, hố nhỏ - hươu nai, khỉ đàn
Đào lên chỉ thấy đất khan
Chỉ tro khắc những đá bàn, đá ong!

Chẳng màng được giọt nước trong
Cả tia nước đục khó mong kiếm tìm
Trời cao vẫn cứ lặng thinh
Mặc cho trần thế sinh linh điêu tàn!

Hết Đông, Xuân mãn, Hè sang
350- Nhiều loài đã đuổi, sức tàn kiệt hơi
Ngóng lên kêu khát than trời
Nhiều khi đã muốn buông xuôi thả liều.

*

Bỗng nhiên có tiếng cóc kêu
Tiếng kêu rít lẩn trong nhiều âm thanh
Ngõ như than oán cao xanh
Nghiến răng ken két, lay càn, chuyển non!

Voi nhà - Giấu mẹ cóc con:
"Cổ chi mà lại om sòm thế kia
Nhỏ nhoi làm nổi được gì
360- Lại còn gai góc, xù xì, xấu xa"!

Cóc rằng: "Người chớ khinh ta
Tiếng kêu vọng đến Ngân Hà chẳng chơi
Ta kêu quyết gọi nhà trời
Kéo mây xuống núi, mưa rơi nước về
Muôn loài sẽ được hả hê
Dẫu ta có chết không hề tiếc thân!"

Âm thanh khản đặc lịm dần
Sức tàn lực kiệt bốn chân rả rời
Mẹ con đói khát, dứt hơi!
370- Vẫn kiên gan ngẩng trông trời cao xanh!

⑨ Ngọc Hoàng thấy được
thảm trạng ở mặt đất, ân hận về
sự trừng phạt quá tay của mình
và quần thần nên đã cho mưa
xuống, trả lại nguồn nước cho
trần gian.

Tiếng kêu lay động cung đình
Nhói vào tim óc, giật mình Thiên cung
Quần thần được lệnh truy lùng
Biết là có chuyện từ vùng Yang Bay!

Ngọc Hoàng day dứt đêm ngày
Cúi nhìn thảm trạng mới hay dương trần
Chau mày, cau mặt phân vân
Phải chăng các vị quần thần quá tay!

Đã gây ra thảm trạng này
380- Vì ta mà phải đọa đầy con ta
Phải mau mở lượng hải hà
Út tiên chung thủy thế mà chịu oan!

Khổ tâm từ việc mình làm
Mất rừng ngăn lệ thành làn mưa xanh
Sửa sai là chuyện đã đành
Lỗi lầm sám hối mới thanh thản lòng.

Dương trần hận đấng hóa công
Muôn loài dồn đến tận cùng khổ đau
Hãy dừng ngay những phép mầu
390- Hô phong, hoán vũ mau mau xuống trần.

Lệnh truyền xuống đến ba quân
Sấm ran, chớp giật ầm ầm bão giông
Trăm, ngàn - Bảy sắc cầu vồng
Nổi từ thượng giới tầng không sáng lòe!

Khát khô đã mấy mùa qua
Bỗng dưng xối xả mưa oà ngày đêm
Bảy tuần dội mãi từ trên
Vẫn không chịu ngớt, sấm rền tứ phương!

Biển dâng, sóng ngập triều cường
100- Nước dồn từ phía đầu nguồn Khánh Nam
Gây ra úng lụt lan tràn
Ngập luôn Diên Khánh, Nha Trang, Ninh Hoà!

⑩ Nước về gây ngập lụt
khắp vùng. Nước dâng ngập xác
của mẹ con nhà cóc làm cho
chúng lớn lên hàng vạn lần và
hoá thành đá, còn nước ngập đã
làm cho chàng Cau Sơn sống
lại và được đoàn tụ với vợ con.

Nước về xanh cỏ, tưới hoa
Thấm rừng, xanh núi, mưa sa trắng trời
Lán lều lữ cuốn ra khơi
Bao nhiêu rác rưởi cũng trôi theo dòng.

Suối khe đã lớn thành sông
Nước dâng trắng ngập cánh đồng mênh mang
Nước về rộn xóm, vui làng
400- Đã qua thời vận hạn khan lửa nong.

*

Nước về xác mẹ cóc con
Bồng dưng lớn phồng gấp hơn vạn lần
Ngẩng cao đầu, trụ vững chân
Hoá thành tượng đá giữa trần hiên ngang.

Nước dâng vừa ngập tượng chàng
Cau Sơn sống lại, bản làng mừng vui
Bấy lâu đơn chiếc ngậm ngùi
Mẹ con tiên Út, lần hồi cháo rau!
Nỗi niềm nghĩ đến mà đau
410- Hạnh phúc chỉ thấy máu trào lệ rơi!

Bỗng dưng xao xuyến bồi hồi
Trước mắt bỗng hiện dáng người mình yêu
Bao năm đá lạnh tiêu điều
Hồn hoang vất vưởng phiêu diêu non ngàn

Hiện thực ngay giữa không gian
Niềm vui oà vỡ lệ tràn bờ mi
Vốn chưa tin sự diệu kỳ
Ngỡ rằng đã phải biệt ly muôn trùng!

Ai hay duyên nợ tương phùng
430- Cám ơn Trời, Phật mở lòng từ bi
Đã qua rồi bước lưu ly
Ở hiền nay đã đến khi gặp lành.

Mặn nồng hương lửa ba sinh
Vợ chồng đoàn tụ, gia đình ấm êm
Dân làng về lại đông thêm
Khôi phục gìn giữ bình yên đất này.

Chương kết

Từ khi, trời tạnh quang mây
Mặt đất đổi khác hơn ngày xưa kia
Hầm sâu thành những đầm đĩa
440- Hố voi, hố báo... nước về xanh trong.

Phù sa chồi biếc nụ hồng
Nguồn thiêng hội tụ nên dòng Yang Bay ⁽¹⁾
Âm vang thác dội đêm ngày
Con Trời ⁽²⁾ canh giữ dạn dày nắng sương.

⁽¹⁾ Yang Bay: Nước Trời

⁽²⁾ Yang Khang: Con Trời nơi có hai mẹ con cóc hoá đá.

Ho Cho⁽¹⁾ suối ấm khác thường
Một nguồn khoáng nóng giữa hương hoa ngàn
Bước vào bãi đá thên thang
Mà như ngã lạc bước sang Cam Tuyền⁽²⁾

Dầm mình trong mạch khoáng tiên
450- Dịu thần kinh, mọi ưu phiền sẽ qua
Dược thần trị bệnh ngoài da
Suối nguồn tươi trẻ, giúp già dưỡng sinh.

(1) Ho Cho: Thác mẹ

(2) Cam Tuyền - Cam lộ: Nước cười ngọt,
đời xưa nói rằng thiên hạ thái bình thì trời
xuống nước cười ngọt (điềm tốt)

Lộc trời cho mọi sinh linh
Tài nguyên đất nước, kang ninh xứ này
Được vào với thác Yang Bay
Tâm tư như được giải bày với tiên.

Hòa mình vào với thiên nhiên
Tắm dòng nước khoáng diệu huyền Ho Cho
Tìm vào khe nhỏ, suối to
460- Sẽ tan biến những âu lo đời thường.

Thành thời dạo ngắm đồi nương
Hãy vào thám hiểm con đường trong mây
Vào hang Sừng Sốt mới hay
Giật mình với những thân dây đại ngàn.

Vượt lên ngọn thác YangKhang
Bằng mình qua những, đập tràn, hồ bơi
Ta ngao du với đất trời
Lắng nghe đàn đá vọng lời người xưa
Khánh Hoà thuận nắng, nhuần mưa
470- Có tôm trước mặt, gạo mùa sau lưng.

Yang Bay rừng núi điệp trùng
Sự tích, huyền thoại sống cùng tháng năm
Thiên tình sử - Thuở xa xăm
Còn lưu hậu thế ngàn năm không mờ.

Hãy cùng bầu rượu, túi thơ
Tìm vào thưởng ngoạn bên bờ Yang Bay
Ngắm nhìn thác bạc, trời mây
Mảnh đất lịch sử bao ngày hiển linh.

Hoá thân vào một chuyện tình
480- Dày công khơi mạch ẩn chìm bấy nay
Quặng thô đã được dưa mài
482- Kính dâng đất nước một bài tình ca.

Khánh Hòa - Đà Lạt
2006-2008
LÊ BÁ CẢNH

PHẦN II

*Một vài cảm nhận
của các nhà văn, nhà thơ về
huyền thoại thác Yang Bay*

Lòng trần gánh sứ mạng nhân gian

(Cảm nhận khi đọc Huyền thoại thác Yang Bay của nhà thơ Lê Bá Cảnh)

Sáng tạo, chảy tiếp các mạch nguồn huyền thoại. Đó là ý nghĩ của tôi khi đọc thác Yang Bay của Lê Bá Cảnh. Cảnh thác đẹp, mà huyền thoại thì đa tình. Nhà thơ là người có dịp ngắm nhìn, hồn thơ có dịp tuôn trào trút bỏ lớp vỏ hiện thực để chìm trong lời kể sơ nguyên. Đến khi chạm vào cội “thượng giới” của lòng mình thì vũ điệu tiên nữ mới bật ra:

*Dinh đêm tỏa sáng ánh đèn
Nghê thường dạo khúc sáo khèn ngân nga*

Tôi hiểu Lê Bá Cảnh có thừa tài múa “vũ điệu tiên nữ”, nhưng cũng giống như nàng Tiên Út, ông bị đọa xuống trần gian, cây bút cứ lưu lạc mãi với nghiệp đời. Cho đến lúc ông gặp được các huyền thoại... thì thơ ông mới có dịp hóa thân:

*Dỗ ngon dỗ ngọt hết lời
Út tiên nhất quyết không rời dương gian.*

Dĩ nhiên đây là chuyện kể, nhưng cũng chính là nhà thơ đấy. Du khách đến thác Yang

Bay hãy ngắm nhìn hình tượng này mới thấy Yang Bay sâu sắc đến chừng nào trong ngòi viết tiên thi:

*Một mình đêm ngọn đèn chong
Ngỡ ai xát muối vào lòng năm canh...*

Câu thơ hay! Thốn thức! Đọc nghe xót lòng... Đâu đây là thác Yang Bay như đang gào thét, đang quấn quýt một nàng tiên lòng trần, gánh sứ mạng nhân gian và chịu đau khổ thay cho muôn dân.

Có lẽ vì thế mà thác đẹp chẳng?

Nếu thế thì hạnh phúc cho vùng nào, dân tộc nào sở hữu một nàng tiên như vậy. Đó là người Raglai, dân tộc đã làm nên tiếng đàn Chapi nao lòng bao du khách.

“Ai yêu tự do thì lên núi nghe đàn...” (Giấc mơ Chapi – Trần Tiến). Tôi tin nhiều người yêu tự do cũng tìm đọc huyền thoại Yang Bay, không chỉ vì cảnh sắc tuyệt đẹp của một vùng đất mà còn là để gặp lại chính mình trong đó qua biệt tài kể chuyện bằng thơ của nhà thơ chuyên viết về huyền thoại - Lê Bá Cảnh.

NGUYỄN THÁNH NGÃ
Hội VHNT Lâm Đồng

Phong cách và năng lực sáng tạo của một nhà thơ

Mỗi nhà văn, nhà thơ hoặc nghệ sỹ đều có một sở trường, phong cách và năng lực riêng biệt của họ. Để minh chứng cho điều này ở Lê Bá Cảnh, anh đã thể hiện được sự bút phá về số lượng và những huyền thoại, sự tích mà đã từ lâu rất ít nhà thơ kiên trì thực hiện.

Được đọc những truyện thơ dài của anh như: Huyền thoại hồ Than Thở, huyền thoại thác Liên Khương, huyền thoại thác Hang Cọp (ở Đà Lạt - Lâm Đồng). Huyền thoại Phong Nha (ở Quảng Bình) và giờ đây là Huyền thoại thác Yang Bay (của tỉnh Khánh Hòa). Mới thấy được năng lực sáng tạo và sự nỗ lực vượt bậc của người cầm bút như anh, một con người luôn dồn mọi tâm huyết cho quê hương, cho tình yêu đất nước và con người.

Mỗi danh lam, thắng cảnh của quê hương được anh quan tâm và đặt chân đến đều có thêm

một bông hoa đẹp, làm tôn thêm nét văn hóa đặc trưng của danh thắng nơi đó, qua những chuyện tình mang phong cách dân gian, bình dị đầy tính nhân văn cao cả, phù hợp với phong tục tập quán, truyền thống và đạo lý của con người Việt Nam. Luôn vượt qua những trở ngại, đấu tranh để sinh tồn bằng trí thông minh, ý chí và nghị lực phi thường để xây dựng cuộc sống bình yên, ấm no, hạnh phúc trong tình nhân ái bao dung.

Xin chúc mừng anh và cảm ơn anh đã sản sinh cho quê hương thêm một truyện thơ, một huyền thoại mới về một danh thắng đẹp nữa của đất nước thân yêu của chúng ta.

MƯỜI LÊ

Hội VHNT Lâm Đồng

Trí tưởng tượng thật phong phú. . .

Lê Bá Cảnh là một người lính làm thơ. Thơ anh đã đi vào lòng người một cách tự nhiên, đầm thấm ngọt ngào.

Anh đã xuất bản 8 tập thơ, trong đó có đến 5 trường ca đều là những truyện thơ dài, mỗi truyện dài đến 400, 500 câu viết về những sự tích, huyền thoại rất trữ tình.

Tôi quý mến và khâm phục lòng quả cảm, đức hy sinh của anh nơi chiến trường, lại càng quý hơn khi về với đời thường. Anh đã cất công đi nghiên cứu, sưu tầm, thăm thú nhiều danh thắng thu thập những chuyện kể, sự tích sơ khai để từ đó chất lọc, dần dựng lên những thiên tình sử với tất cả niềm đam mê và trí tưởng tượng phong phú đầy trách nhiệm của mình.

Xin chúc mừng anh đã cho ra mắt tiếp một huyền thoại mới – Huyền thoại thác Yang Bay rất ly kỳ và hấp dẫn. Thành công lớn nhất trong thơ anh, mang đậm chất nhân văn và tính chân thiện mỹ.

Đại tá, nhà báo

NGUYỄN CHÍ LONG

*Anh đã đưa được dịch biên
của kinh dịch vào văn học
thể hiện rõ nét trong tác phẩm
Huyền thoại thác Yang Bay*

Anh đã rất kỳ công để gửi gắm mọi tâm tư tình cảm và tài trí của mình để dựng nên một huyền thoại cho mảnh đất Khánh Hòa - mảnh đất giàu đẹp, có bề dày lịch sử và vô vàn những sự tích, truyền thuyết đã ăn sâu vào trong tiềm thức của người dân từ hàng ngàn đời. Nay lại có thêm một chuyện kể mới.

Anh đã dùng một thể thơ siêu việt rất nhuần nhuyễn - thể thơ lục bát - mà quê hương Khánh Hòa, Phú Yên thường dùng trong nghệ thuật tuồng, để hư cấu và dàn dựng lên một thiên tình sử, với trí tưởng tượng phong phú đã xóa đi khoảng cách ngàn trùng giữa dương gian và thương giới, về một mối tình đẹp, thủy chung của một nàng tiên Út và chàng trai bản địa.

Cảm nhận của tôi về huyền thoại thác Yang Bay, đó là tính huyền thoại xuyên suốt. "Anh đã đưa được dịch biến của kinh dịch vào văn học, thể hiện tính âm dương tương tác của vũ trụ, thần tiên khác giới đã hòa lẫn vào trần tục đời thường một cách hiện hữu, giao hòa".

Chúc anh đã tìm được trầm tích, mài dũa lại để trở thành ngọc quý đã bao năm tàng ẩn, làm giàu đẹp thêm cho mảnh đất Nha Trang - Khánh Hòa, bổ sung thêm vào kho tàng chuyện kể - chuyện cổ tích và huyền thoại của đất nước.

Bác sỹ - Lương y

NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG

*Huyền thoại thác Yang Bay một
thiên tình sử đầy trắc trở éo le,
bi thương nhưng lại rất có hậu*

Mỗi hành tinh, một đỉnh núi, một dòng sông
ngọn thác... khi con người khám phá được đều
đặt tên cho nó, có khi còn thổi vào nó một linh
hồn bằng một chuyện kể, một sự tích, một huyền
thoại nào đấy, đã làm nên sự sống của vạn vật.

Đời sống văn hóa và tâm linh của con người
từ xưa đến nay luôn được sống với vật chất song
song với tinh thần. Các chuyện kể, sự tích, truyền
thuyết, huyền thoại luôn song hành cùng với con
người. Và cũng chính con người tiếp tục sáng tạo
ra những sự tích, chuyện kể, huyền thoại làm
phong phú thêm kho tàng văn học dân gian,
truyền khẩu từ đời này qua đời khác. Đó cũng
chính là trách nhiệm của những người cầm bút
hiện nay.

Nhà thơ Lê Bá Cảnh- Đại tá Quân đội Nhân dân Việt Nam, Hội viên Hội Văn học Nghệ thuật mà anh em Văn nghệ sỹ thường tặng cho anh danh hiệu “Nhà thơ của những huyền thoại” kể cũng không quá chút nào. Anh đã dành nhiều công sức, tâm huyết và tài năng của mình tái hiện lại và sáng tạo thành công 5 huyền thoại mới, đó là: Huyền thoại thác Liên Khương, Huyền thoại hồ Than Thở, Huyền thoại thác Hang Cọp, Huyền thoại Phong Nha và giờ đây là Huyền thoại thác Yang Bay.

Bằng lối thơ cổ truyền thống của dân tộc như lục bát, song thất lục bát... anh thủ thỉ kể chuyện, tái hiện lại các chuyện tình xa xưa được manh nha từ các truyền thuyết sơ khai. Lúc thì chuyện tình lãng mạn của một thiếu nữ vùng xuôi thích ngao du lên miền sơn cước với một chàng trai bản xứ để rồi hình thành ra Huyền thoại thác Liên Khương. Lúc thì một dũng tướng ra trận để người yêu khắc khoải đợi chờ trong sự o ép của chúa đất, chúa rừng dẫn đến cái chết tức tưởi để hình thành ra Huyền thoại hồ Than Thở. Lúc thì một tiểu thư con của một phú ông

đem lòng yêu quý một chàng trai làm thuê bị phú ông ngăn cấm và đối xử tàn tệ nên đã trốn vào rừng đập đầu vào đá nhưng không chết mà lại hoá thành hổ để hình thành nên Huyền thoại thác Hang cộp v.v....

Và bây giờ là tình yêu của nàng tiên Út với chàng trai Cau Sơn nơi trần thế để hình thành ra Huyền thoại thác Yang Bay :

....” Có nàng Tiên Út kiều sa,
Tươi xinh như một đoá hoa hải đường
Thường hay lẻ xuống đồi nương
Lân la tìm đến dân thường dạo chơi .

Và thế rồi :

“Một hôm trong buổi hội làng
Út Tiên nom thấy xốn xang cỏi lòng
Sóng tình dội mãi vào trong
Long lanh ánh mắt ửng hồng má xuân

Nàng Tiên Út đã đem lòng yêu chàng trai Cau Sơn, mối tình của họ thật đẹp và trong sáng biết bao nhưng lại không hợp lẽ trời vì một bên là Tiên giới, một bên lại là phàm trần. Từ đó nên đã sinh ra biết bao éo le trắc trở, chuyện trở thành huyền thoại chính là từ điểm gút này:

*“Cau Sơn cùng với Út Lan
Đang trong hạnh phúc nồng nàn lứa đôi
Ngây thơ đâu biết mệnh trời
Tai bay vạ gió hồi ời cuộc tình...”*

Ngọc Hoàng biết chuyện đã nổi cơn thịnh nộ, sai thiên lôi sấm sét đổ xuống, đâu chỉ riêng mình Cau Sơn phải chịu mà cả trăm dân quanh vùng và muôn loài đều chịu chung số phận dưới sự trừng phạt khốc liệt của nhà Trời. Và họ đã đứng lên kiện Trời để tranh dành quyền sống, khắc phục hạn hán:

*“Đào lên chỉ thấy đất khan
Chỉ trơ khắc những đá bàn, đá ong
Chẳng tìm được giọt nước trong
Cả tia nước đục khó mong kiếm tìm
Trời cao vẫn cứ lặng thinh
Mặc cho trần thế sinh linh điêu tàn...”*

Kể đến đây, tác giả đã đưa câu chuyện hòa vào mạch chuyện dân gian - huyền thoại: “Chuyện cóc kiện Trời” đã được truyền tụng nhiều vùng trên khắp giải đất Việt Nam yêu quý của chúng ta:

*“Tiếng kêu lay động Thiên đình
Nhói vào tim óc giật mình thiên cung*

*Quần thần được lệnh truy lùng
Biết là cóc kiện từ vùng Yang Bay!*

“Con cóc là cậu ông Trời”, câu thành ngữ này biết đâu lại được sinh ra từ những ngày xa xưa ấy. Cóc kiện Trời, Trời phải cho mưa xuống, cây cỏ hồi sinh tươi tốt. Con người và muôn vật trong đó có cả hai mẹ con của nàng tiên Út lại được sống yên ả, thanh bình. Cái hay cái đẹp và sức sống vĩnh cửu của huyền thoại chính là ở chỗ chàng Cau Sơn hóa đá, lại từ đá hóa thân trở lại làm người và đoàn tụ sống hạnh phúc với vợ con:

*“Bỗng dưng xao xuyên bồi hồi
Trước mắt bỗng hiện dáng người mình yêu
Bao năm đá lạnh tiêu điều
Hồn hoang vất vưởng phiêu diêu non ngàn
Hiện thực ngay giữa không gian
Niềm vui oà vỡ, lệ tràn bờ mi”.*

Và hạnh phúc lại trở về với họ sau bao ngày biệt ly vô vọng:

*“Mặn nồng hương lửa ba sinh
Vợ chồng đoàn tụ, gia đình ấm êm”*

Minh chứng cho huyền thoại đó là hiện thực của dòng nước thác Yang Bay. Là hai tảng

đá lớn rất giống hình thù hai con Cóc vằn ngẩng cao đầu kiêu hãnh nhìn trời mây và thác nước trắng xóa đổ xuống ngày đêm. Là dòng nước khoáng nóng, là bãi đá trải rộng và những tảng đá phẳng trên đỉnh Gia Kang .

Một huyền thoại, một chuyện tình đẹp và rất có hậu.

Cảm ơn nhà thơ Lê Bá Cảnh, nhà thơ của những huyền thoại đã góp phần làm phong phú thêm kho tàng truyện cổ tích và huyền thoại của dân tộc, của đất nước chúng ta.

Đà Lạt, 2008

*Nhà thơ **PHẠM VŨ***

Chi hội trưởng Chi hội Văn Học

PHẦN III

*Một số tư liệu,
tìm hiểu về Khu Du lịch
thác Yang Bay*

❶ Địa lý:

Theo con đường 23 tháng 10 xuyên qua cửa Đông, cửa Tây của Thành cổ Diên Khánh, du khách tiếp tục theo tuyến đường liên huyện lên huyện Khánh Vĩnh. Đến ngã ba sông Cầu, du khách theo con đường bên phải khoảng 14 km sẽ tới được Khu Du lịch Yang Bay. Khu du lịch nằm trong một thung lũng trải rộng trên 570ha, ở độ cao khoảng 100m so với mực nước biển, được bao bọc bởi núi rừng nguyên sinh.

Khu Du lịch chủ yếu là đất rừng chiếm 3/4 diện tích. Đất đồi núi ở đây khá phì nhiêu, rất thích hợp cho các loại cây tự nhiên cũng như cây trồng. Xuyên suốt toàn khu là dòng sông Cầu bắt nguồn chính từ thác Yang Bay và hai thác nhỏ là Yang Khang và Ho Cho. Yang Bay là thác chính với chiều dài khoảng 2000m ở độ cao 80m gồm rất nhiều hồ lớn, nhỏ. Trong đó hồ Voi đầm sâu nhất là 16m.

Thác Yang Khang bắt nguồn từ đỉnh Gia Kang ở độ cao 900m nhập vào sông Cầu ở cuối thác Yang Bay, một số đập nhỏ nhân tạo ngăn

dòng chảy tạo thành những hồ tắm lớn, nhỏ rất thuận lợi cho du khách xuống tắm và bơi lội, nghỉ ngơi rất an toàn.

Thác Ho Cho (theo tiếng dân tộc RakLay là thác mẹ), bắt nguồn trên đỉnh núi cao, nằm sâu trong rừng nguyên sinh. Cuối dòng thác do địa hình nên đã chia dòng chảy của thác thành hai. Đặc biệt có một dòng được hòa với nguồn nước khoáng nóng có nhiệt độ cao hơn bình thường. Người ta thường ví hai dòng một nóng, một lạnh như hai dòng sữa mẹ. Người dân quanh vùng thường đến đây dùng nước khoáng để chữa bệnh rất hữu hiệu. Ngoài ra ở đây còn có một khu đá trải nằm ở cuối nguồn của 3 dòng thác. Thiên nhiên đã khéo tạo điều kiện tốt cho trồng trọt và chăn nuôi, các hệ động thực vật được phát triển.

Mùa mưa tập trung vào tháng 10, 11, vào mùa hè thường có mưa đông. Lũ thường xuất hiện khi có lượng mưa lớn xảy ra từ 1 đến 3 ngày sau khi bắt đầu mưa .

② Cộng đồng dân tộc, sắc thái văn hóa địa phương :

- Dân tộc RakLay

Đặc điểm văn hóa :

a)Trang phục:

Trước đây dân tộc PakLay sống chủ yếu trên núi cao, du canh du cư, phát rừng làm rẫy, săn bắn hái lượm. Mật độ dân cư thưa thớt nên ít chú trọng đến trang phục. Thường ảnh hưởng các dân tộc sống liền kề nên cũng dùng các trang phục truyền thống giống người Chăm như: Khăn có màu trắng hoặc đỏ dài khoảng 60cm, rộng 30cm không có tua, thêu, không phân biệt theo lứa tuổi. Họ dùng bông tai (Plo-don), Kiềng (Ta Laymi) Nhẫn (Codon), Kiềng cổ chân (Púttakai) làm bằng đồng thau, đồng trơn hay bạc theo các hình dạng khác nhau, có chạm khắc một số hoa văn như nước, mưa, đá, hình cây... Một số trang sức thể hiện tính linh thiêng hay đẳng cấp để phân biệt người có uy quyền trong cộng đồng sinh sống.

Từ xa xưa, người RakLay thường dùng vỏ cây gõ quý có mùi thơm rồi qua nhiều công đoạn làm mềm, mất nhựa, đan thành khố, áo . Hiện nay, chủ yếu ăn mặc giống người Chăm, phụ nữ mặc áo (Au Kang) giống áo bà ba của người kinh, trong có áo yếm, váy vải thô thường có màu đen, đàn ông mặc quần giống quần bà ba của người kinh .

- Nhà tổ mẫu : (Sắc i nã)

Hầu hết tất cả các nghi lễ của dân tộc RakLay đều được diễn ra ngay trong nhà tổ mẫu . Đây là ngôi nhà lớn theo chế độ mẫu hệ, đủ lớn cho các thành viên trong gia đình sinh sống. Đặc điểm chung của nhà Tổ mẫu là có cột cái (vavuesac) và khay bàn (Sumactapai) Đây chính là nơi diễn ra những lễ chính của gia đình, tộc họ.

B) Phong tục tập quán:

- Lễ ăn mừng lúa bắp mới, cây mới:

Thường tổ chức sau khi thu hoạch xong vụ mùa chính để tạ ơn các thần đã cho một vụ mùa tươi tốt, bội thu. Hai món chính trong lễ này là cơm Cái và canh Búi.

Lễ tang: Gồm 3 giai đoạn (nhập quan tài, chôn cất người chết và lễ bỏ ma). Sau khi chôn cất linh hồn người chết trú trong cây giữ hồn, được dặt trên mái nhà gần cây cột cái. Trong 1 đến 3 năm tùy theo từng gia đình, người trong nhà không được vui chơi, ca hát. Sau hết thời gian này thì họ làm lễ bỏ ma, xây nhà mồ cho người chết, chia tài sản, cắt đứt liên hệ với người chết.

- Lễ đền ơn đáp nghĩa cha mẹ: Đó là lễ con cái báo hiếu cha mẹ. Trong dịp này con cái thường sắm khăn mới, may quần áo mới cho cha mẹ, dâng thức ăn thức uống để bày tỏ lòng biết ơn công lao dưỡng dục sinh thành của cha mẹ.

Các lễ khác như lễ cầu cúng tổ tiên ông bà, lễ tạ tội vì vi phạm các điều cấm kỵ, các lễ cầu thần thổ sanh cho ăn nên làm ra, đều diễn ra nơi cột cái, nhà Khay, cỗ rượu.

❸ Hệ sinh thái động, thực vật:

Khu Du lịch sinh thái Yang Bay trải rộng trên 570 ha đa số là đất rừng có lớp mùn khá dày bao phủ bề mặt. Rừng rậm nguyên sinh có độ giữ nước cao bảo đảm được lượng nước quanh năm cho nguồn thác, là điều kiện tốt cho các loài cây, loài thú sinh sống phát triển.

Thời gian trước đây, ở khu vực này, dân cư thưa thớt, chủ yếu là dân tộc ít người, đường sá đi lại khó khăn nên hệ thống thực vật ít bị ảnh hưởng do tác động của con người do đó còn khá nguyên vẹn và đa dạng.

Giờ đây do ảnh hưởng của việc di dời dân nên các loài thú lớn như hổ, báo, gấu.. hầu như

không còn. Tuy nhiên các loài thú như heo rừng, hoẵng, sơn dương, nai, chồn, tê tê, thỏ, gà rừng... vẫn còn khá nhiều.

Các loài chim như két, chào mào, cu rừng, chích choè lửa, bìm, diều hâu, cò trắng cũng góp phần tạo cho rừng Yang Bay khu sinh thái khá toàn diện.

Hệ sinh thái rừng ở khu Công viên Yang Bay có nhiều tầng, nhiều lớp, nhiều chủng loại điển hình cho rừng nguyên sinh nhiệt đới. Các cây cổ thụ vươn cao có tuổi thọ hàng trăm năm như dầu, trắc, mun, gõ, lim, táy, giáng hương... là bộ khung cho rừng nguyên sinh. Nhưng trùm lên trên cả bộ khung già nua ấy là hàng hà sa số dây leo xanh chằng chịt điểm hoa trắng, đỏ, những chùm trái cây chín mọng. Nhiều du khách đi rừng đã phải giật mình vì những dây leo xù xì quấn quanh các thân cây hay đung đưa trước mặt như những con rắn khổng lồ. Bên cạnh đó, hệ Phong lan cũng rất phong phú, nhiều chủng loại, màu hoa sắc sỡ, hương thơm dịu nhẹ. Ở tầng thấp còn có các loài dương xỉ, tre, nứa, lồ ô chen lẫn các loài cây thân gỗ có hoa như hoa ban trắng, mai rừng.

4. Yang Bay còn là một căn cứ quân sự .

Khi tới Yang Bay vào thời điểm này, có thể bạn chỉ biết đây là một Khu du lịch sinh thái đang trên đà phát triển, nhưng chúng ta hãy ngược về quá khứ hào hùng của quân và dân ta trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ thì Yang Bay là một căn cứ quân sự quan trọng của huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hoà. Những khu rừng nguyên sinh rậm rạp, núi non trùng điệp bao bọc chính là căn cứ địa an toàn cho tỉnh và huyện. Là nơi có đường giao thông liên lạc hành lang chiến lược Bắc – Nam của liên khu 5 (tuyến đường Yang Bay- Khánh Sơn , Yang Bay – Ninh Hoà , Cam Ranh , Lâm Đồng...) Năm 1946 khi toàn bộ vùng đồng bằng bị thực dân Pháp chiếm đóng, cơ quan đầu não tỉnh và các lực lượng vũ trang phải dời lên núi hoạt động. Tháng 11 năm 1954 cơ quan , Ban cán sự Đảng, tiền thân của chính quyền huyện Khánh Vĩnh chuyển từ khu vực sông Giang lên Yang Bay để xây dựng cơ sở, bảo toàn lực lượng.

Năm 1956, huyện Khánh Vĩnh chính thức thành lập trên cơ sở tách ra từ huyện Diên Khánh. Đến đầu năm 1960, Khu căn cứ Yang Bay đã thực sự vững mạnh bảo đảm cho cơ quan chỉ huy huyện chiến đấu trong một thời gian dài.

Do địa thế quân sự và tính chất vững chắc cho nên năm 1962 cơ quan tỉnh uỷ, tỉnh đội, các cơ quan chỉ đạo trong tỉnh lần lượt từ rừng núi, xóm Cơ - Khánh Sơn chuyển về Yang Bay làm điểm đóng quân tiếp tục chỉ đạo kháng chiến, tổ chức các lớp đào tạo về quân sự, chính trị, đào tạo cán bộ nòng cốt cho các đơn vị chiến đấu.

Vì thế, trên bản đồ quân sự, quân địch đã từng coi Yang Bay là căn cứ nguy hiểm đối với chúng, cần phải tiêu diệt. Từ đầu những năm 1960 cho đến những năm 1970-1971 quân địch đã tiến hành hàng chục cuộc càn quét từ quy mô vài nghìn đến vài chục nghìn quân với sự hỗ trợ của các trận địa pháo từ sở Nam Lân, khu Gia Lê cùng hàng chục loại máy bay chiến đấu ném bom hỗ trợ hòng san bằng căn cứ cách mạng tại Yang Bay. Các lực lượng vũ trang của ta cùng với nhân dân địa phương xung quanh căn cứ đã phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của vũ khí hiện đại, kết hợp với vũ khí thô sơ như cung nỏ, hầm chông bẫy đá với tinh thần chiến đấu ngoan cường dũng cảm đánh trả quyết liệt đập tan mọi cuộc càn quét của địch, bảo đảm an toàn cho khu căn cứ.

Dòng suối từ thác Tà Gụ – Khánh Sơn chảy về sông Cầu – Khánh Vĩnh là tuyến đường hành quân, vận chuyển đạn dược tiếp tế lương thực của quân và dân ta. Trong trận đánh Tô Hạp, cũng nhờ rừng cây rậm rạp che chở nên việc vận chuyển đạn dược từ kho Khánh Phú tiếp tế cho Tô Hạp và bộ đội hành quân được bảo đảm bí mật an toàn khi lên yểm trợ cho Khánh Sơn và gây bất ngờ cho địch .

Rất nhiều lần quân địch muốn san bằng căn cứ Yang Bay nhưng đều bị thất bại thảm hại trước sự chiến đấu ngoan cường của quân và dân Khánh Vĩnh, Khánh Hoà. Biết bao anh hùng, chiến sĩ và đồng bào đã ngã xuống nơi đây để bảo vệ cho mảnh đất thiêng liêng này của tổ quốc.

⑤ Cơ sở hạ tầng :

Với tiêu chí: “Phát triển nữa, phát triển mãi” Khu Du lịch đang được đầu tư từng ngày, từng giờ để đáp ứng mọi nhu cầu vui chơi, giải trí của du khách.

Điều kiện tự nhiên tạo cho khu Du lịch Yang Bay trở thành một khu du lịch sinh thái núi rừng lý tưởng, là một món quà đặc biệt đầy lý

thú và ngạc nhiên cho du khách vốn chỉ nghĩ Nha Trang là thành phố nổi tiếng về biển.

Đến đây du khách sẽ được tận hưởng không gian thoáng đãng, khám phá cái hoang sơ của núi rừng, chiêm ngưỡng sự hùng vĩ của thác nước, thử sức lực của bản thân bởi những chương trình chinh phục, tìm hiểu nền văn hóa đa dạng của các dân tộc thiểu số.

Ngoài ra du khách còn được thấy một số loài động vật hoang dã trong khu bảo tồn như gấu, đà điểu, trăn, heo rừng... và sẽ rất lý thú khi tham gia cuộc thi đua heo dân tộc, được tổ chức hàng ngày. Du khách còn có thể tham gia bữa tiệc Barbecure giữa núi rừng hoặc bữa tiệc sang trọng tại nhà hàng với những món ăn độc đáo, đặc sản như thịt cá sấu, thịt đà điểu... với sự phục vụ rất tận tình của nhân viên nhà hàng ở đây.

Định hướng mới của Tổng công ty Khánh Việt sẽ phát triển khu du lịch Yang Bay thành một khu du lịch sinh thái tổng hợp với diện tích mặt bằng xây dựng tổng thể là 116 ha, với nhiều phân khu chức năng như :

- Khu bảo tồn động vật hoang dã
- Khu vườn cây ăn trái

- Khu làng dân tộc
- Hồ nuôi cá sấu
- Sân Golf, khách sạn tiêu chuẩn quốc tế.

Đặc biệt với nguồn nước khoáng nóng tự nhiên sẵn có tại thác Ho Cho, sắp tới Tổng Công ty Khánh Việt sẽ tiến hành xây dựng nơi đây thành khu tắm khoáng bùn hiện đại và đầy đủ các chức năng dịch vụ du lịch.

*(Trích tài liệu quy hoạch và xây dựng
công viên Du lịch Yang Bay của Tổng
Công ty Khánh Việt)*

MỤC LỤC

	Trang
Lời ngỏ	5
Truyền thuyết Yang Bay	7
PHẦN I:	
Huyền thoại thác Yang Bay	12
PHẦN II:	
Một vài cảm nhận của một số nhà văn, nhà thơ về huyền thoại thác Yang Bay	61
- Lòng trần gánh sứ mạng nhân gian	62
- Phong cách và năng lực sáng tạo của một nhà thơ	64
- Trí tưởng tượng thật phong phú	66
- Anh đã đưa được dịch biến của kinh dịch vào văn học (thể hiện rõ nét trong tác phẩm huyền thoại thác Yang Bay)	67
- Huyền thoại thác Yang Bay một thiên tình sử đầy trắc trở éo le, bi thương nhưng lại rất có hậu	69
PHẦN III:	
Một số tư liệu tìm hiểu về khu du lịch thác Yang Bay	75

Huyền Thoại Thác Yang Bay

Truyện thơ của Lê Bá Cảnh



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du – Hà Nội

Tel & Fax : 04.8222135

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TRUNG TRUNG ĐÌNH

Biên tập : **MẠC PHƯƠNG**

Vẽ bìa và trình bày: **TÁC GIẢ**

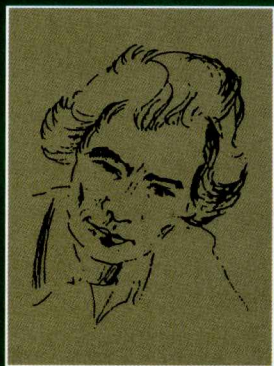
Vi tính: **MUU LÊ**

Sửa bản in: **THANH PHƯƠNG**

Ảnh minh họa:

TRINH TẤN KIỆT – NGUYỄN DŨNG

In 1.000 cuốn khổ 13x19cm tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt.
Giấy đăng ký KHXB số : 888-2008/CXB/21-51/HNV. Số
Quyết định xuất bản của giám đốc: 714/QĐ-NXB HNV
ngày 5/12/2008. In xong và nộp lưu chiểu tháng 01/2009.



**TÁC PHẨM
ĐÃ XUẤT BẢN**

- Giọt mưa xứ lạnh
(Tập thơ)
- Tiếng chim từ quy
(Tập thơ) - Trong đó
có Huyền thoại thác
Liên Khương
- Huyền thoại
hồ Than Thở
(Truyện thơ)
- Huyền thoại
thác Hang Cọp
(Truyện thơ)
- Đà Lạt trong tôi
(Tập thơ)
- Huyền thoại
Phong Nha
(Truyện thơ)
- Không thể chờ xuân
(Thơ trào phúng)
- Huyền thoại thác
Yang Bay
(Truyện thơ)



*Lộc trời cho mọi sinh linh
Tài nguyên đất nước, khang ninh xứ này*

Giá: 35.000đ